BỘ GIAO THÔNG VẬN TẢI

BỘ GIAO THÔNG VẬN TẢI	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 11/2011/TT-BGTVT	*Hà Nội, ngày 28 tháng 3 năm 2011*

THÔNG TƯ
Về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Quyết định số 19/2007/QĐ-BGTVT ngày 04 tháng 4 năm 2007 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải về nhân viên hàng không và cơ sở đào tạo, huấn luyện nghiệp vụ nhân viên hàng không

Căn cứ Luật Hàng không dân dụng Việt Nam ngày 29 tháng 6 năm 2006;

Căn cứ Nghị định số 51/2008/NĐ-CP ngày 22 tháng 4 năm 2008 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Giao thông vận tải,

Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định như sau:

Điều 1. Sửa đổi, bổ sung một số điều của Quyết định số 19/2007/QĐ-BGTVT ngày 04 tháng 4 năm 2007 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải về nhân viên hàng không và cơ sở đào tạo, huấn luyện nghiệp vụ nhân viên hàng không như sau:

1. Sửa đổi Điều 6 như sau:

"Điều 6. Thủ tục cấp giấy phép nhân viên hàng không

1. Người đề nghị cấp giấy phép nhân viên hàng không phải gửi 01 bộ hồ sơ trực tiếp hoặc qua đường bưu điện đến Cục Hàng không Việt Nam, hồ sơ bao gồm các tài liệu sau:

a) Đơn đề nghị cấp giấy phép nhân viên hàng không theo mẫu được quy định tại các văn bản quy phạm pháp luật chuyên ngành liên quan đến thủ tục cấp giấy phép nhân viên hàng không đối với từng chức danh cụ thể;

b) Bản sao văn bằng, chứng chỉ chuyên môn đào tạo phù hợp;

c) 02 ảnh màu kích thước 3 x 4 cm, chụp không quá 06 tháng, kiểu chứng minh nhân dân;

d) Các tài liệu khác theo quy định tại các văn bản quy phạm pháp luật chuyên ngành về hàng không dân dụng.

2. Trong thời hạn 30 ngày, kể từ ngày nhận hồ sơ đầy đủ theo quy định, Cục Hàng không Việt Nam tổ chức kiểm tra, sát hạch (thông qua Hội đồng kiểm tra cấp giấy phép nhân viên hàng không do Cục Hàng không Việt Nam thành lập) và cấp giấy phép nhân viên hàng không cho những người đạt yêu cầu.

3. Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ theo quy định, trong thời hạn 03 ngày làm việc, kể từ ngày nhận hồ sơ trực tiếp hoặc ngày ghi trên dấu bưu điện đến, Cục Hàng không Việt Nam phải thông báo bằng văn bản về những nội dung chưa đầy đủ, yêu cầu người đề nghị bổ sung hoàn chỉnh hồ sơ.

Trong quá trình thẩm định hồ sơ, nếu nội dung hồ sơ chưa đáp ứng theo quy định, Cục Hàng không Việt Nam yêu cầu người đề nghị tiếp tục hoàn thiện hồ sơ. Thời gian cấp giấy phép cho nhân viên hàng không được tính từ khi hồ sơ được hoàn chỉnh theo quy định."

2. Sửa đổi Điều 8 như sau:

"Điều 8. Thời hạn và giá trị hiệu lực của giấy phép nhân viên hàng không

1. Thời hạn hiệu lực của giấy phép nhân viên hàng không tối đa 07 năm và có thể được cấp lại.

2. Giấy phép chỉ có giá trị sử dụng trong trường hợp năng định còn hiệu lực (áp dụng đối với chức danh nhân viên hàng không yêu cầu phải có năng định)."

3. Sửa đổi, bổ sung Điều 9 như sau:

"**Điều 9. Năng định nhân viên hàng không**

1. Năng định là chứng nhận về năng lực chuyên môn của nhân viên hàng không đáp ứng đủ điều kiện thực hiện nhiệm vụ theo chức danh ghi trong giấy phép nhân viên hàng không.

2. Thời hạn hiệu lực của năng định được quy định như sau:

a) 36 tháng đối với giáo viên huấn luyện bay;

b) 24 tháng đối với nhân viên điều khiển, vận hành phương tiện, trang bị, thiết bị tại khu bay; nhân viên bảo dưỡng, sửa chữa tàu bay; nhân viên điều độ, khai thác bay; nhân viên không lưu thực hiện nhiệm vụ huấn luyện viên không lưu; nhân viên thông tin, dẫn đường, giám sát hàng không (trừ những người thực hiện nhiệm vụ

khai thác liên lạc vô tuyến sóng ngắn không-địa và những người thực hiện nhiệm vụ bay hiệu chuẩn);

c) 12 tháng đối với các nhân viên hàng không khác.

3. Năng định lần đầu được cấp cùng với giấy phép nhân viên hàng không theo trình tự, thủ tục quy định tại Điều 6 của Quyết định này.

4. Khi năng định nhân viên hàng không hết hiệu lực, nếu người được cấp có nhu cầu gia hạn thì phải nộp 01 bộ hồ sơ trực tiếp hoặc qua đường bưu điện đến Cục Hàng không Việt Nam. Hồ sơ bao gồm các tài liệu sau:

a) Đơn đề nghị gia hạn năng định nhân viên hàng không theo mẫu được quy định tại các văn bản quy phạm pháp luật chuyên ngành liên quan đến thủ tục gia hạn năng định nhân viên hàng không đối với từng chức danh cụ thể;

b) Bản sao kết quả huấn luyện phù hợp;

c) Các tài liệu khác theo quy định tại các văn bản quy phạm pháp luật chuyên ngành về hàng không dân dụng.

Trong thời hạn 20 ngày, kể từ ngày nhận hồ sơ đầy đủ theo quy định, Cục Hàng không Việt Nam tổ chức kiểm tra, sát hạch và cấp gia hạn năng định cho người đề nghị."

4. Sửa đổi, bổ sung Điều 11 như sau:

"Điều 11. Cấp lại giấy phép nhân viên hàng không

1. Giấy phép được cấp lại trong trường hợp giấy phép được cấp đã hết thời hạn hiệu lực, bị mất, bị rách hoặc hư hỏng.

2. Hồ sơ đề nghị cấp lại giấy phép nhân viên hàng không trong trường hợp giấy phép hết hạn hiệu lực, bao gồm:

a) Đơn đề nghị cấp lại giấy phép nhân viên hàng không theo mẫu được quy định tại các văn bản quy phạm pháp luật chuyên ngành liên quan đến thủ tục cấp lại giấy phép nhân viên hàng không đối với từng chức danh cụ thể;

b) Bản sao kết quả huấn luyện phù hợp;

c) 02 ảnh màu kích thước 3 x 4 cm, chụp không quá 06 tháng, kiểu chứng minh nhân dân;

d) Các tài liệu khác theo quy định tại các văn bản quy phạm pháp luật chuyên ngành về hàng không dân dụng.

Trong thời hạn 20 ngày, kể từ ngày nhận hồ sơ đầy đủ theo quy định, Cục Hàng không Việt Nam tổ chức kiểm tra, sát hạch và cấp lại giấy phép cho người đề nghị.

3. Hồ sơ đề nghị cấp lại giấy phép nhân viên hàng không trong trường hợp giấy phép bị mất, bị rách hoặc hư hỏng bao gồm:

a) Đơn đề nghị cấp lại giấy phép nhân viên hàng không theo mẫu được quy định tại các văn bản quy phạm pháp luật chuyên ngành có liên quan đến thủ tục cấp lại giấy phép nhân viên hàng không;

b) Bản gốc (trường hợp giấy phép bị rách, hỏng);

c) 02 ảnh màu kích thước 3 x 4 cm, chụp không quá 06 tháng, kiểu chứng minh nhân dân.

Trong thời hạn 10 ngày, kể từ ngày nhận hồ sơ đầy đủ theo quy định, Cục Hàng không Việt Nam cấp lại giấy phép cho người đề nghị."

5. Sửa đổi Điều 18 như sau:

"Điều 18. Cấp giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện đào tạo, huấn luyện nghiệp vụ nhân viên hàng không

1. Cơ sở đào tạo, huấn luyện nghiệp vụ nhân viên hàng không phải gửi 01 bộ hồ sơ đề nghị trực tiếp hoặc qua đường bưu điện đến Cục Hàng không Việt Nam. Hồ sơ bao gồm các tài liệu sau:

a) Đơn đề nghị cấp giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện đào tạo, huấn luyện nghiệp vụ nhân viên hàng không theo quy định tại Phụ lục I ban hành kèm theo Quyết định này;

b) Bản sao giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh hoặc các giấy tờ có giá trị tương đương của pháp nhân được cơ quan có thẩm quyền cấp theo quy định của pháp luật (trường hợp cơ sở đào tạo, huấn luyện là pháp nhân).

Trường hợp cơ sở đào tạo, huấn luyện nghiệp vụ nhân viên hàng không là tổ chức trực thuộc pháp nhân thì ngoài bản sao giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh hoặc các giấy tờ có giá trị tương đương của pháp nhân phải kèm theo bản sao Quyết định thành lập cơ sở đào tạo, huấn luyện do pháp nhân cấp;

c) Chương trình đào tạo, huấn luyện nghiệp vụ nhân viên hàng không;

d) Danh sách giáo viên kèm theo bản sao các văn bằng chứng chỉ của giáo viên phù hợp;

đ) Báo cáo về cơ sở vật chất: phòng học, trang thiết bị, xưởng hoặc nơi thực hành phù hợp với nội dung đào tạo;

e) Báo cáo về giáo trình, tài liệu giảng dạy (bao gồm: lý thuyết và thực hành) liên quan đến từng môn học;

g) Báo cáo về hệ thống tổ chức, bộ máy và văn bản quản lý đào tạo, huấn luyện nghiệp vụ nhân viên hàng không.

2. Trong thời hạn 30 ngày, kể từ ngày nhận hồ sơ đầy đủ theo quy định, Cục Hàng không Việt Nam thẩm định hồ sơ, kiểm tra thực tế cơ sở để đánh giá và cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện đào tạo, huấn luyện nghiệp vụ nhân viên hàng không cho cơ sở đề nghị.

3. Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ theo quy định, trong thời hạn 03 ngày làm việc, kể từ ngày nhận hồ sơ trực tiếp hoặc ngày ghi trên dấu bưu điện đến, Cục Hàng không Việt Nam phải thông báo bằng văn bản về những nội dung chưa đầy đủ, yêu cầu người đề nghị bổ sung hoàn chỉnh hồ sơ.

Trong quá trình thẩm định nội dung hồ sơ, nếu nội dung hồ sơ chưa đáp ứng theo quy định, Cục Hàng không Việt Nam yêu cầu người đề nghị tiếp tục hoàn thiện hồ sơ. Thời gian cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện đào tạo, huấn luyện nghiệp vụ nhân viên hàng không được tính từ khi hồ sơ được hoàn chỉnh theo quy định."

6. Sửa đổi Điều 19 như sau:

"Điều 19. Công nhận cơ sở đào tạo, huấn luyện nghiệp vụ nhân viên hàng không nước ngoài

1. Cục Hàng không Việt Nam quyết định công nhận cơ sở đào tạo, huấn luyện nghiệp vụ nhân viên hàng không nước ngoài khi đáp ứng các điều kiện quy định tại các Điều 13, 14, 15, 16 và 17 của Quyết định này và tại các văn bản quy phạm pháp luật khác có liên quan.

2. Trình tự, thủ tục công nhận cơ sở đào tạo, huấn luyện nghiệp vụ nhân viên hàng không nước ngoài được thực hiện như trình tự, thủ tục cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện đào tạo, huấn luyện nghiệp vụ nhân viên hàng không tại Điều 18 của Quyết định này và tại các văn bản quy phạm pháp luật khác có liên quan.

3. Chứng chỉ chuyên môn nhân viên hàng không do cơ sở đào tạo, huấn luyện nghiệp vụ nhân viên hàng không quy định tại khoản 1 Điều này, cơ sở đào tạo, huấn luyện được công bố trong danh bạ đào tạo về hàng không của Tổ chức Hàng không

dân dụng quốc tế (Aviation Training Directory of ICAO), cơ sở sản xuất, chế tạo thiết bị, phương tiện phù hợp cấp, được Cục Hàng không Việt Nam công nhận."

7. Bổ sung Điều 19a và Điều 19b vào sau Điều 19 như sau:

"Điều 19a. Trình tự, thủ tục cấp Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện đánh giá trình độ thông thạo tiếng Anh

1. Người đề nghị cấp Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện đánh giá trình độ thông thạo tiếng Anh cho nhân viên hàng không phải gửi 01 bộ hồ sơ trực tiếp hoặc qua đường bưu điện đến Cục Hàng không Việt Nam. Hồ sơ bao gồm các tài liệu sau:

a) Đơn đề nghị cấp giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện đánh giá trình độ thông thạo tiếng Anh cho nhân viên hàng không theo mẫu quy định tại Phụ lục II ban hành kèm theo Quyết định này;

b) Bản sao giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh hoặc các giấy tờ có giá trị tương đương của pháp nhân được cơ quan có thẩm quyền cấp theo quy định của pháp luật (trường hợp cơ sở đánh giá là pháp nhân).

Trường hợp cơ sở đánh giá trình độ thông thạo tiếng Anh cho nhân viên hàng không là tổ chức trực thuộc pháp nhân thì ngoài bản sao giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh hoặc các giấy tờ có giá trị tương đương của pháp nhân phải kèm theo bản sao Quyết định thành lập cơ sở đánh giá trình độ thông thạo tiếng Anh cho nhân viên hàng không do pháp nhân cấp;

c) Chương trình đánh giá trình độ tiếng Anh theo yêu cầu của ICAO;

d) Danh sách giáo viên đánh giá có đủ tiêu chuẩn yêu cầu của ICAO kèm theo bản sao các chứng chỉ phù hợp;

đ) Bản báo cáo về cơ sở vật chất của cơ sở đánh giá: phòng kiểm tra, đánh giá; trang thiết bị kiểm tra, đánh giá phù hợp;

e) Báo cáo về hệ thống tổ chức, bộ máy và văn bản quản lý cơ sở đánh giá trình độ thông thạo tiếng Anh cho nhân viên hàng không.

2. Trong thời hạn 30 ngày, kể từ ngày nhận hồ sơ đầy đủ theo quy định, Cục Hàng không Việt Nam thẩm định hồ sơ, kiểm tra thực tế cơ sở để đánh giá và cấp hoặc công nhận giấy chứng nhận đủ điều kiện đánh giá trình độ thông thạo tiếng Anh cho cơ sở đề nghị.

3. Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ theo quy định, trong thời hạn 03 ngày làm việc, kể từ ngày nhận hồ sơ trực tiếp hoặc ngày ghi trên dấu bưu điện đến, Cục Hàng

không Việt Nam phải thông báo bằng văn bản về những nội dung chưa đầy đủ, yêu cầu người đề nghị bổ sung hoàn chỉnh hồ sơ.

Trong quá trình thẩm định nội dung hồ sơ, nếu nội dung hồ sơ chưa đáp ứng theo quy định, Cục Hàng không Việt Nam yêu cầu người đề nghị tiếp tục hoàn thiện hồ sơ. Thời gian cấp, công nhận giấy chứng nhận đủ điều kiện đánh giá trình độ thông thạo tiếng Anh cho nhân viên hàng không được tính từ khi hồ sơ được hoàn chỉnh theo quy định.

4. Giấy chứng nhận đủ điều kiện đánh giá trình độ thông thạo tiếng Anh cho cơ sở đánh giá trình độ tiếng Anh có hiệu lực kể từ ngày ký và chấm dứt hiệu lực trong các trường hợp sau:

a) Theo đề nghị của cơ sở được cấp hoặc công nhận giấy chứng nhận đủ điều kiện đánh giá trình độ thông thạo tiếng Anh cho nhân viên hàng không;

b) Không duy trì đủ điều kiện hoạt động theo nội dung đã được Cục Hàng không Việt Nam chấp thuận khi cấp giấy chứng nhận;

c) Cơ sở đánh giá hoạt động không đúng nội dung ghi trong giấy chứng nhận đã được cấp.

Điều 19b. Trình tự, thủ tục công nhận giấy chứng nhận đủ điều kiện đánh giá trình độ thông thạo tiếng Anh

1. Cục Hàng không Việt Nam quyết định công nhận cơ sở đánh giá trình độ thông thạo tiếng Anh nhân viên hàng không của nước ngoài khi đáp ứng các điều kiện theo quy định của ICAO về cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện đánh giá trình độ thông thạo tiếng Anh cho nhân viên hàng không và tại các văn bản quy phạm pháp luật khác có liên quan.

2. Kết quả đánh giá trình độ thông thạo tiếng Anh nhân viên hàng không của cơ sở đánh giá quy định tại khoản 1 Điều này được Cục Hàng không Việt Nam công nhận.

3. Trình tự, thủ tục công nhận cơ sở đánh giá trình độ thông thạo tiếng Anh nước ngoài được thực hiện theo trình tự, thủ tục cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện đánh giá trình độ thông thạo tiếng Anh quy định tại Điều 19a của Quyết định này và tại các văn bản quy phạm pháp luật khác có liên quan."

8. Bổ sung Phụ lục I và Phụ lục II vào Quyết định số 19/2007/QĐ-BGTVT ngày 04/4/2007 như sau:

a) Phụ lục I: Mẫu đơn đề nghị cấp, công nhận giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện đào tạo, huấn luyện nghiệp vụ nhân viên hàng không;

b) Phụ lục II: Mẫu đơn đề nghị cấp, công nhận giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện đánh giá trình độ thông thạo tiếng Anh cho nhân viên hàng không.

Điều 2. Hiệu lực thi hành

Thông tư này có hiệu lực sau 45 ngày, kể từ ngày ký.

Điều 3. Trách nhiệm thi hành

Chánh Văn phòng Bộ, Chánh Thanh tra Bộ, Vụ trưởng các Vụ, Cục trưởng Cục Hàng không Việt Nam, Thủ trưởng các cơ quan, tổ chức và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Thông tư này./.

BỘ TRƯỞNG

Hồ Nghĩa Dũng

Phụ lục I

MẪU ĐƠN ĐỀ NGHỊ CẤP, CÔNG NHẬN GIẤY CHỨNG NHẬN CƠ SỞ ĐỦ ĐIỀU KIỆN ĐÀO TẠO, HUẤN LUYỆN NGHIỆP VỤ NHÂN VIÊN HÀNG KHÔNG

(Bổ sung Phụ lục I vào Quyết định số 19/2007/QĐ-BGTVT ngày 04/4/2007 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải)

TÊN DOANH NGHIỆP

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày.....tháng..... năm 20.....

ĐƠN ĐỀ NGHỊ
CẤP, CÔNG NHẬN GIẤY CHỨNG NHẬN CƠ SỞ ĐỦ ĐIỀU KIỆN ĐÀO TẠO, HUẤN LUYỆN NGHIỆP VỤ NHÂN VIÊN HÀNG KHÔNG

Kính gửi: Cục Hàng không Việt Nam

Tên công ty (ghi bằng chữ in hoa, tên trên Giấy phép thành lập/đăng ký kinh doanh):.....

Tên công ty viết tắt (nếu có):.....

Địa chỉ trụ sở chính: (địa chỉ trên Giấy phép thành lập/đăng ký kinh doanh).....

Giấy phép thành lập/đăng ký kinh doanh số:.....

Do:..... cấp ngày..... tháng..... năm..... tại.....

Lĩnh vực hoạt động chính:.....

Vốn điều lệ:.....

Số tài khoản:..... Tại Ngân hàng:.....

Điện thoại:..... Fax:....., E-mail:..... Website (nếu có).....

Đại diện theo pháp luật:

Họ và tên:.....

Chức vụ:.....

Quốc tịch:.....

Đề nghị Cục Hàng không Việt Nam cấp, công nhận Giấy chứng nhận đủ điều kiện đào tạo, huấn luyện nghiệp vụ nhân viên hàng không cho *(Phần dành cho cơ sở đào tạo, huấn luyện là tổ chức trực thuộc doanh nghiệp)*

- Tên cơ sở đào tạo, huấn luyện:.....

- Địa chỉ cơ sở đào tạo, huấn luyện hoặc chi nhánh (nếu có):

+ Cơ sở 1:.....

+ Cơ sở 2:.....

được thành lập theo Quyết định số..... ngày.... tháng.... năm..... do..... cấp

- Điện thoại:..... Fax:..... E-mail:.....

- Phạm vi đào tạo, huấn luyện (theo các chức danh nhân viên hàng không quy định tại Quyết định này):.....

- Quy mô đào tạo:.....

Chúng tôi cam kết:

Chịu trách nhiệm hoàn toàn về sự trung thực và chính xác của nội dung văn bản đề nghị và hồ sơ kèm theo.

Chấp hành nghiêm chỉnh mọi quy định của pháp luật Việt Nam liên quan đến hoạt động nói chung và phạm vi hoạt động được quy định trong Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện đào tạo, huấn luyện nghiệp vụ nhân viên hàng không.

THỦ TRƯỞNG
CƠ SỞ ĐÀO TẠO, HUẤN LUYỆN
(Ký tên, đóng dấu)

Phụ lục II

MẪU ĐƠN ĐỀ NGHỊ CẤP, CÔNG NHẬN GIẤY CHỨNG NHẬN CƠ SỞ ĐỦ ĐIỀU KIỆN ĐÁNH GIÁ TRÌNH ĐỘ THÔNG THẠO TIẾNG ANH CHO NHÂN VIÊN HÀNG KHÔNG

(Bổ sung Phụ lục II vào Quyết định số 19/2007/QĐ-BGTVT ngày 04/4/2007 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải)

TÊN DOANH NGHIỆP	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Hà Nội, ngày.....tháng..... năm 20.....

ĐƠN ĐỀ NGHỊ

CẤP, CÔNG NHẬN GIẤY CHỨNG NHẬN CƠ SỞ ĐỦ ĐIỀU KIỆN ĐÁNH GIÁ TRÌNH ĐỘ THÔNG THẠO TIẾNG ANH CHO NHÂN VIÊN HÀNG KHÔNG

Kính gửi: Cục Hàng không Việt Nam

Tên công ty (ghi bằng chữ in hoa, tên trên Giấy phép thành lập/đăng ký kinh doanh):.....

Tên công ty viết tắt (nếu có):.....

Địa chỉ trụ sở chính: (địa chỉ trên Giấy phép thành lập/đăng ký kinh doanh).....

Giấy phép thành lập/đăng ký kinh doanh số:.....

Do:..... cấp, ngày..... tháng..... năm..... tại.....

Lĩnh vực hoạt động chính:.....

Vốn điều lệ:.....

Số tài khoản:..... Tại Ngân hàng:.....

Điện thoại:..... Fax:....., E-mail:..... Website (nếu có).....

Đại diện theo pháp luật:

Họ và tên:.....

Chức vụ:.....

Quốc tịch:.....

Đề nghị Cục Hàng không Việt Nam cấp, công nhận Giấy chứng nhận đủ điều kiện đánh giá trình độ thông thạo tiếng Anh nhân viên hàng không cho *(Phần dành cho cơ sở đủ điều kiện đánh giá trình độ thông thạo tiếng Anh cho nhân viên hàng không là tổ chức trực thuộc doanh nghiệp)*

- Tên cơ sở đánh giá:.....

- Địa chỉ cơ sở đánh giá:

+ Cơ sở 1:.....

+ Cơ sở 2:.....

được thành lập theo Quyết định số..... ngày.... tháng.... năm..... do..... cấp

- Điện thoại:..... Fax:..... E-mail:.....

- Phạm vi đánh giá (theo các chức danh nhân viên hàng không quy định tại Quyết định này):.....

- Quy mô đánh giá:.....

Chúng tôi cam kết:

Chịu trách nhiệm hoàn toàn về sự trung thực và chính xác của nội dung văn bản đề nghị và hồ sơ kèm theo.

Chấp hành nghiêm chỉnh mọi quy định của pháp luật Việt Nam liên quan đến hoạt động nói chung và phạm vi hoạt động được quy định trong Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện đánh giá trình độ thông thạo tiếng Anh cho nhân viên hàng không.

THỦ TRƯỞNG CƠ SỞ ĐÁNH GIÁ

(Ký tên, đóng dấu)